

Họ và tên:
Số báo danh:

Mã đề: 0602

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia Mỹ La-tinh nào sau đây tuyên bố đi theo con đường xã hội chủ nghĩa?

- A. Cu-ba. B. Áo. C. Ấn Độ. D. Phần Lan.

Câu 2. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng vai trò, ý nghĩa của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình xây dựng và phát triển đất nước.
B. Góp phần hình thành, nâng cao lòng tự hào, ý thức tự cường dân tộc.
C. Góp phần bảo vệ vững chắc nền độc lập, gìn giữ bản sắc văn hóa của dân tộc.
D. Mở ra kỉ nguyên hòa bình, độc lập, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 3. Quốc gia nào sau đây tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Cam-pu-chia. B. Việt Nam. C. Xin-ga-po. D. Bru-nây.

Câu 4. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Hồ Chí Minh đối với cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) của nhân dân Việt Nam?

- A. Mở rộng hoạt động đối ngoại với các nước xã hội chủ nghĩa.
B. Trực tiếp chỉ đạo sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam.
C. Thành lập tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam.
D. Xây dựng và hoàn chỉnh lí luận đường lối Đổi mới đất nước.

Câu 5. Sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta **không** đưa đến tác động nào sau đây?

- A. Dẫn đến sự hình thành trật tự thế giới mới theo xu thế đa cực.
B. Mở ra điều kiện giải quyết các tranh chấp bằng con đường hòa bình.
C. Vai trò của các cường quốc, các trung tâm kinh tế ngày càng tăng.
D. Đưa Mỹ trở thành siêu cường duy nhất trong quan hệ quốc tế.

Câu 6. Một trong những nội dung chính của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN (ASCC) là

- A. tạo dựng môi trường hòa bình và an ninh khu vực.
B. tạo ra một thị trường và cơ sở sản xuất chung.
C. xây dựng khu vực kinh tế có sức cạnh tranh cao.
D. phát triển con người, xây dựng bản sắc ASEAN.

Câu 7. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954-1975), Hồ Chí Minh đều

- A. trực tiếp ra mặt trận chỉ đạo, động viên bộ đội trong từng chiến dịch.
B. đề ra chủ trương ưu tiên xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.
C. chỉ đạo xây dựng hậu phương từng bước vững mạnh về mọi mặt.
D. nỗ lực cân bằng quan hệ Liên Xô - Mỹ để kết thúc chiến tranh.

Câu 8. Một trong những trung tâm quyền lực của xu thế đa cực hiện nay là

- A. Trung Quốc. B. Mông Cổ. C. Thái Lan. D. Lào.

Câu 9. Hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu và Nguyễn Ái Quốc trong 20 năm đầu thế kỷ XX đã

- A. thiết lập quan hệ với lực lượng Đồng minh chống phát xít.
B. thiết lập và củng cố quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.
C. tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế đối với công cuộc giải phóng dân tộc.
D. tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế đối với công cuộc Đổi mới đất nước.

Câu 10. Trong những năm 1945-1949, chủ nghĩa xã hội

- A. mở rộng sang khu vực Mỹ La-tinh. B. rơi vào tình trạng khủng hoảng.
C. trở thành hệ thống thế giới. D. được xác lập ở nước Nga.

Câu 11. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng Cộng sản Việt Nam (2006) đã xác định trọng tâm của chiến lược hội nhập quốc tế là

- A. chính trị. B. văn hóa. C. quốc phòng. D. kinh tế.

- Câu 12.** Năm 1288, quân dân nhà Trần giành thắng lợi ở
 A. Ngọc Hồi - Đống Đa. B. sông Như Nguyệt.
 C. Chi Lăng - Xương Giang. D. sông Bạch Đằng.
- Câu 13.** Thành công bước đầu của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986) đã
 A. hoàn thành quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
 B. khơi dậy được tiềm năng và sức sáng tạo của nhân dân.
 C. hoàn thành cách mạng xã hội chủ nghĩa trên cả nước.
 D. đưa nước ta trở thành cường quốc công nghiệp của thế giới.
- Câu 14.** Trong giai đoạn 1969-1973, quân dân miền Nam Việt Nam thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?
 A. Đấu tranh đòi Mỹ - Diệm thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ.
 B. Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.
 C. Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mỹ.
 D. Tham gia phong trào “Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công”.
- Câu 15.** Trong những năm 1930-1945, hoạt động đối ngoại của Việt Nam gắn liền với vai trò của
 A. Mặt trận Liên Việt. B. Việt Nam Quang phục hội.
 C. Đảng Cộng sản Đông Dương. D. Đảng Lao động Việt Nam.
- Câu 16.** Công cuộc Đổi mới ở Việt Nam giai đoạn 1996-2006 và giai đoạn 2006-nay có điểm tương đồng nào sau đây?
 A. Xây dựng và tổ chức thực hiện Ba chương trình kinh tế lớn.
 B. Hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng, trọng tâm là văn hóa.
 C. Đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
 D. Tăng cường vai trò chủ đạo của thành phần kinh tế tư nhân.
- Câu 17.** Đặc điểm nổi bật của quan hệ quốc tế từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỷ XX là
 A. Trật tự thế giới hai cực I-an-ta suy yếu và sụp đổ.
 B. chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ.
 C. Trật tự thế giới hai cực I-an-ta xác lập và phát triển.
 D. Liên Xô và Mỹ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
- Câu 18.** Tháng 8-1945, nhân dân Việt Nam có hoạt động nào sau đây?
 A. Tham gia phong trào Đồng khởi. B. Khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội.
 C. Tham gia cải cách ruộng đất ở vùng tự do. D. Phản công quân Pháp ở Việt Bắc.
- Câu 19.** Các nước Đông Dương gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong bối cảnh nào sau đây?
 A. Quan hệ Liên Xô - Mỹ đối đầu căng thẳng.
 B. Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.
 C. Nhiều nước tiến hành cải cách, mở cửa.
 D. Bán đảo Triều Tiên được thống nhất trở lại.
- Câu 20.** Năm 1941, Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập tổ chức nào sau đây?
 A. Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa. B. Đảng Cộng sản Pháp.
 C. Đảng Cộng sản Việt Nam. D. Việt Nam Độc lập đồng minh.
- Câu 21.** Trong giai đoạn 1975-1985, Việt Nam tham gia
 A. Phong trào Không liên kết. B. Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN.
 C. Cộng đồng Kinh tế ASEAN. D. Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN.

Khai thác tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi từ 22 đến 24

“Cuộc chiến tranh cách mạng (1945-1975), do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, dựa vào Nhà nước dân chủ nhân dân chính là sự tiếp tục cách mạng bằng chiến tranh và trong chiến tranh. Mục tiêu của cuộc chiến tranh này là nhằm bảo vệ và phát triển thành quả của Cách mạng tháng Tám năm 1945, đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, nhằm đạt được những mục tiêu của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Để hoàn thành được những mục tiêu đó, trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta xác định vấn đề độc lập dân tộc phải gắn liền với chủ nghĩa xã hội, gắn nhiệm vụ dân tộc với nhiệm vụ quốc tế, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản”.

(Dương Xuân Đông, *Tư tưởng quân sự Việt Nam trong chiến tranh giữ nước*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.364)

Câu 22. Trong cuộc chiến tranh cách mạng (1945-1975), nhân dân Việt Nam phải đối phó với các thế lực ngoại xâm nào sau đây?

- A. Thực dân Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha. B. Thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.
C. Thực dân Hà Lan và đế quốc Mỹ. D. Phát xít Đức và quân phiệt Nhật Bản.

Câu 23. Nội dung nào sau đây **không** phải là mục tiêu cơ bản của cuộc chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945-1975)?

- A. Hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên phạm vi cả nước.
B. Đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của các thế lực đế quốc.
C. Bảo vệ và phát triển thành quả của Cách mạng tháng Tám năm 1945.
D. Xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Câu 24. Quan điểm “*gắn nhiệm vụ dân tộc với nhiệm vụ quốc tế*” để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

- A. Kết hợp sức mạnh nội lực với hội nhập quốc tế sâu rộng và toàn diện.
B. Chỉ tập trung vào xây dựng sức mạnh nội lực quốc gia.
C. Yếu tố quyết định thành công của sự phát triển là hội nhập quốc tế.
D. Hạn chế hội nhập quốc tế để bảo vệ vững chắc độc lập.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau:

“Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám tạo nên sức bật mạnh mẽ cho dân tộc Việt Nam giành tiếp những thắng lợi mới, viết tiếp những trang sử mới hào hùng và oanh liệt. Đứng ở thời điểm Tháng Tám năm 1945 nhìn lại 75 năm trước và 75 năm sau, có thể nhận biết rõ sức bật kỳ diệu đó. 75 năm trước Cách mạng tháng Tám, lịch sử chứng kiến ba thế hệ những người con ưu tú, tinh hoa của dân tộc lần lượt giương cao ngọn cờ cứu nước và tìm đường giải phóng dân tộc. [...] 75 năm sau Cách mạng tháng Tám [...] sức mạnh của dân tộc ta được nhân lên gấp bội và lập nên biết bao công tích lẫy lừng: chiến thắng Điện Biên Phủ, đại thắng mùa Xuân năm 1975, những thành tựu rất quan trọng của sự nghiệp đổi mới đưa đất nước đi vào thời kỳ phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh”.

(Trịnh Thu, Trần Trọng Thơ, *Cách mạng tháng Tám 1945 - thắng lợi vĩ đại đầu tiên của dân tộc Việt Nam trong thế kỉ XX*, NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 2020, tr.422-423)

a) Những “*công tích lẫy lừng*” từ năm 1945 được đặt trong cùng một mạch lập luận, chứng tỏ lịch sử Việt Nam hiện đại là một tiến trình liên tục, thống nhất về mục tiêu chiến lược.

b) Trong vòng 75 năm trước năm 1945, phong trào cứu nước của Việt Nam đã hoàn toàn thất bại do thiếu sự lãnh đạo thống nhất và không có yếu tố quốc tế hỗ trợ.

c) Những thắng lợi của Việt Nam sau năm 1945 đều có cùng một nguyên nhân trực tiếp là “*sức bật*” từ Cách mạng tháng Tám.

d) Cách mạng tháng Tám không chỉ mang ý nghĩa kết thúc chế độ thực dân - phong kiến mà còn tạo ra động lực thúc đẩy tiến trình cách mạng Việt Nam trong suốt thời kỳ hiện đại.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau:

“Sự ra đời của Cộng đồng ASEAN vào ngày 31/12/2015, đã nâng cao vai trò và giá trị chiến lược của ASEAN [...]. Thông qua tiến trình liên kết nội khối, hợp tác về chính trị - an ninh, đặc biệt là trong ngăn ngừa xung đột bằng cách xây dựng lòng tin và chia sẻ các quy tắc ứng xử, ASEAN đã trở thành một nhân tố quan trọng hàng đầu trong bảo đảm hòa bình, ổn định và hợp tác vì sự phát triển ở khu vực [...]. Các đối tác đều coi trọng quan hệ và đẩy mạnh hợp tác toàn diện với ASEAN cả trong khuôn khổ đa phương và song phương”.

(Trần Xuân Hiệp, Trương Công Vĩnh Khánh, *ASEAN: 55 năm hình thành và phát triển (1967-2022)*, NXB Thông tin và Truyền thông, Hà Nội, 2022, tr.290)

a) “*Sự ra đời của Cộng đồng ASEAN vào ngày 31/12/2015*” đã nâng cao vai trò và giá trị chiến lược của ASEAN.

b) Một trong những cơ sở quan trọng giúp ASEAN trở thành tổ chức khu vực thành công là việc áp dụng các biện pháp an ninh tập thể nhằm răn đe và giải quyết xung đột.

c) Cộng đồng ASEAN là một hình thức liên kết cao của ASEAN, sẽ từng bước thay thế cho tổ chức đề hội nhập sâu rộng với thế giới.

d) Vai trò trung tâm của ASEAN trong các cơ chế khu vực được thể hiện chủ yếu qua việc áp đặt các quyết định mang tính bắt buộc đối với các quốc gia đối tác.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau:

“Năm 1954, phái đoàn Việt Nam tham dự Hội nghị Geneva trong tư cách là một bên tham chiến được mời. Chủ trì hội nghị và dẫn dắt tiến trình hội nghị là thuộc về các nước lớn trên tinh thần hòa hoãn nên không tránh khỏi những hạn chế đối với yêu cầu của chúng ta. Nhưng ngay khi bước vào cuộc hòa đàm Paris, Đảng đã xác định đây là cuộc nói chuyện trực tiếp giữa Việt Nam và Hoa Kỳ dù là đàm phán diễn ra dưới hình thức hai bên hay bốn bên, công khai hay bí mật. Cho nên, trong khi tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của thế giới, [...] ngoại giao Việt Nam vẫn dựa trên cơ sở phân tích tương quan lực lượng địch - ta, về xu hướng thế giới để tìm ra quyết sách của mình”.

(Vũ Dương Ninh, *Cách mạng Việt Nam trên bàn cờ quốc tế - Lịch sử và vấn đề*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017, tr.299-300)

- a) Việt Nam đóng vai trò là chủ trì và dẫn dắt tiến trình Hội nghị Geneva (Giơ-ne-vơ) năm 1954.
- b) Cuộc hòa đàm Paris (Pa-ri) năm 1973 là cuộc tiếp xúc đầu tiên giữa Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với Chính phủ Hoa Kỳ.
- c) Hội nghị Geneva (Giơ-ne-vơ) năm 1954 là cuộc đàm phán trực tiếp đầu tiên giữa Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với chính phủ Pháp về vấn đề chủ quyền của Việt Nam.
- d) Hội nghị Geneva (Giơ-ne-vơ) năm 1954 và cuộc hòa đàm Paris (Pa-ri) năm 1973 đều đi đến kết quả là tìm ra giải pháp chính trị cho vấn đề Việt Nam.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau:

“Nền kinh tế đã vượt qua thời kỳ suy giảm, đạt tốc độ tăng trưởng khá cao, năm sau cao hơn năm trước, bình quân trong 5 năm (2001-2005) là 7,51% và phát triển tương đối toàn diện. Văn hóa và xã hội có tiến bộ trên nhiều mặt; việc gắn phát triển kinh tế với giải quyết các vấn đề xã hội có chuyển biến tốt, nhất là trong công cuộc xóa đói, giảm nghèo; đời sống các tầng lớp nhân dân được cải thiện. Chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng và an ninh được tăng cường; quan hệ đối ngoại có bước phát triển mới. Việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có tiến bộ trên cả ba lĩnh vực lập pháp, hành pháp và tư pháp. Sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được phát huy”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2006, tr.14)

- a) Đoạn tư liệu phản ánh những thành tựu của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam giai đoạn 2001-2005.
- b) Việc đề cập “xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa” trên cả ba lĩnh vực lập pháp, hành pháp và tư pháp chứng tỏ bộ máy nhà nước đã được hoàn thiện đồng bộ trong giai đoạn này.
- c) Thành tựu đạt được trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, đối ngoại phản ánh quan điểm phát triển theo hướng cân đối, toàn diện và bền vững.
- d) Việc nhấn mạnh “sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được phát huy” cho thấy yếu tố chính trị - xã hội được coi là một trong những động lực quan trọng của sự phát triển.

-----HẾT-----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.
Ham Học Lịch Sử Sưu Tâm